

DANH SÁCH SINH VIÊN DỰ THI

Học kỳ 3 (2023-2024)

Cán bộ coi thi 1 Cán bộ coi thi 2 G.Viên chấm thi 1 G.Viên chấm thi 2

Môn học: Kỹ thuật chuyển mạch (22818001)

Ngày thi: 27/08/2024

Giờ thi: 7g30

Phòng thi: A304

Số SV có mặt: 19

Số bài thi: 19

Số tờ giấy thi: 19

Phụ T. Xuân NTMLan Ng TC Phuong

STT	Mã SV	Họ và Tên	Ngày sinh	Mã lớp	Số tờ Mã đề	Chữ ký SV	D.QT (40%)	D.Thi (60%)	Điểm HP	Ghi chú
1	2123230005	Mai Ngô Kỳ	Anh	13/03/2005	CCQ2323A	1	gms	4.5	4.5	4.5
2	2121230004	Nguyễn Thế	Bảo	27/01/2003	CCQ2123A	1	Bảo	7.7	5.0	6.1
3	2123230019	Trần Gia	Bảo	09/09/2004	CCQ2323A	1	gms	7.2	5.8	6.4
4	2123230028	Hoàng Mạnh	Cường	17/09/2005	CCQ2323A	1	gms	6.7	5.8	6.2
5	2123230029	Nguyễn Thành	Đạt	28/07/2005	CCQ2323A	1	Đạt	7.0	4.0	5.2
6	2123230011	Nguyễn Tấn	Dũng	11/10/2005	CCQ2323A	1	gms	7.2	3.3	4.9
7	2123230017	Võ Khánh	Duy	08/07/2005	CCQ2323A	1	gms	6.8	3.0	4.5
8	2123230021	Lê Phùng	Giáp	12/12/2004	CCQ2323A	1	gms	7.5	4.5	5.7
9	2123230016	Nguyễn Văn	Hạnh	06/05/2004	CCQ2323A	1	Hạnh	7.5	3.5	5.1
10	2123230015	Dương Thành	Lâm	17/10/2004	CCQ2323A	1	Lâm	7.5	4.0	5.4
11	2121230002	Đình Hoàng	Luân	10/03/2003	CCQ2123A	1	Luân	7.5	4.5	5.7
12	2123230004	Huỳnh Phương	Nam	05/05/2005	CCQ2323A	1	Nam	7.8	6.8	7.2
13	2123230002	Huỳnh Tấn	Nam	14/06/2005	CCQ2323A	1	Nam	7.8	6.8	7.2
14	2123230018	Nguyễn Phương	Ngọc	19/04/2005	CCQ2323A	1	Ngọc	5.7	6.0	5.9
15	2123230003	Dương Công	Quang	23/08/2005	CCQ2323A	1	Quang	7.8	6.5	7.0
16	2123230012	Hồ Xuân	Sáng	12/10/2005	CCQ2323A	1	Sáng	6.0	1.5	3.3
17	2123230023	Lê Trương	Trí	05/04/2005	CCQ2323A			0.0		
18	2123230033	Trần Trọng	Trí	22/02/2005	CCQ2323A			0.0		
19	2121230001	Huỳnh Nguyễn	Trưởng	03/04/2003	CCQ2123A	1	gms	8.0	6.5	7.1
20	2123230031	Nguyễn Đức	Trưởng	27/11/2005	CCQ2323A	1	gms	5.3	5.5	5.4
21	2123230030	Nguyễn Quốc	Vinh	01/01/2005	CCQ2323A			0.0		
22	2123230001	Lê Thanh	Vỹ	25/10/2005	CCQ2323A	1	gms	7.8	7.0	7.3